

Đ/c: Số 5A ngõ 252/53 Tây Sơn, Đống Đa, HN

Môn: ĐẠI SỐ LỚP 8

PHIẾU SỐ 09

Thứ ngày

ĐIỂM SỐ

Họ tên:

Nhận xét:

(*Ước mơ* chỉ thành hiện thực khi bạn *nỗ lực hành động*,Hãy hành động vì *Ước mơ* của bạn !)

=====^^=====

BÀI 9. PHÂN TÍCH ĐA THỨC THÀNH NHÂN TỬ.**I. ĐẶT NHÂN TỬ CHUNG****Câu 1:** Phân tích các đa thức sau thành nhân tử bằng phương pháp **đặt nhân tử chung**.

a) $x^2 + 2x$

b) $4x - 8y$

c) $12x^2 + 6x^2 - 15x$

d) $4x(x - y) - 3y(x - y)$

e) $12xy(x + 2y) - 2x(x + 2y)$

Câu 2: Phân tích đa thức thành nhân tử bằng cách **đặt dấu ngoặc** hợp lí, hoặc **đổi dấu**

a) $x(x + y) - 5x - 5y$

b) $2x(x - y) + 3x - 3y$

c) $3x(x - y) + 4y(y - x)$

d) $3(x - 4y) - 6y(4y - x)$

II. NHÓM CÁC HẠNG TỬ**Câu 3:** Phân tích đa thức thành nhân tử bằng **nhóm các hạng tử**

a) $x^2 - xy + x - y$

b) $xz + yz - 5(x + y)$

c) $3x^2 - 3xy - 5x + 5y$

III. SỬ DỤNG HẰNG ĐẲNG THỨC

Câu 4: Phân tích đa thức thành nhân tử bằng *sử dụng hằng đẳng thức*

a) $4x^2 - 25y^2$

b) $49x^2 - 25y^2$

c) $x^2 + 10xy + 25y^2$

d) $9x^2 + 6xy + y^2$

e) $x^2 - 2xy + y^2 - z^2$

e) $x^2 + 2xy + y^2 - z^2 + 2zt - t^2$

Câu 5: Tìm x biết

a) $x^2 + 5x = 0$

b) $x^3 + x = 0$

c) $x(x-3) + x - 3 = 0$

d) $4x(x-2) - x + 2 = 0$

BÀI TẬP VỀ NHÀ

PHẦN TRẮC NGHIỆM.

Câu 1: Phân tích đa thức $3x - 6y$ thành nhân tử ta được

A. $3(x - 2y)$

B. $3(x + 2y)$

C. $3(x + 3y)$

D. $3(x - 3y)$.

Câu 2: Phân tích đa thức $3xy - 6y^2$ thành nhân tử ta được

A. $3(x - 2y)$

B. $3x(x - 2y)$

C. $3y(x + 2y)$

D.

$3y(x - 2y)$

Câu 3: Phân tích đa thức $x^3 + 12x$ thành nhân tử ta được

A. $x^2(x + 12)$

B. $x(x^2 + 12)$

C. $x(x^2 - 12)$

D. $x^2(x - 12)$

Câu 4: Phân tích đa thức $x^2 - 4y^2$ thành nhân tử ta được

A. $(x - 4y)(x + 4y)$

B. $(x - 2y)(x + 2y)$

C. $(x - 4y)^2$

D. $(x - 2y)^2$

Câu 5: Phân tích đa thức $x^2 + 4x + 4$ thành nhân tử ta được

- A. $(x+2)^2$ B. $(x+4)^2$ C. $(x-2)(x+2)$ D. $(x-4)(x+4)$

Câu 6: Phân tích đa thức $2x(x+y)+3y(x+y)$ thành nhân tử ta được

- A. $(x+y)^2$ B. $(x+y)(2x+3y)$
C. $(x+y)(3x+2y)$ D. $(x+2y)(2x+y)$

Câu 7: Đẳng thức nào sau đây là đúng

- A. $4x^3y^2 - 8x^2y^3 = 4x^2y(xy - 2y^2)$. B. $4x^3y^2 - 8x^2y^3 = 4x^2y^2(x - y)$.
C. $4x^3y^2 - 8x^2y^3 = 4x^2y^2(x - 2y)$. D. $4x^3y^2 - 8x^2y^3 = 4x^2y^2(x - 2y)$.

Câu 8: Phân tích đa thức $3x(x-3y)+9y(3y-x)$ thành nhân tử ta được

- A. $3(x-3y)^2$. B. $(x-3y)(3x+9y)$.
C. $(x-3y)+(3-9y)$. D. $(x-3y)(3x-9y)$.

Câu 9: Phân tích đa thức $5x(x-y)-(y-x)$ thành nhân tử ta được

- A. $5x(x-y)-(y-x)=(x-y)(5x+1)$.
B. $5x(x-y)-(y-x)=5x(x-y)$.
C. $5x(x-y)-(y-x)=(x-y)(5x-1)$.
D. $5x(x-y)-(y-x)=(x+y)(5x-1)$.

Câu 10: Phân tích đa thức $12x^3y-6xy+3xy^2$ ta được

- A. $3xy(4x^2-2+y)$. B. $3xy(4x^2-3+y)$.
C. $3xy(4x^2+2+y)$. D. $3xy(4x^2-2+3y)$

PHẦN TỰ LUẬN.

Câu 11: Phân tích đa thức thành nhân tử bằng đặt nhân tử chung, nhóm hợp lí, hoặc đổi dấu hạng tử

- a) $14x^2y-21xy^2+28x^2y^2$ b) $3x(y-1)+5y(y-1)$
c) $10x(x-y)-8y(y-x)$ d) $5x^2-10xy+5y^2-20z^2$

Câu 12: Phân tích đa thức thành nhân tử bằng sử dụng hằng đẳng thức

- a) x^2+6x+9 b) x^2-36y^2 c) x^3+64

Câu 13: Tìm x biết

a) $x^2 + 2x = 0$

b) $x(x+3) + x + 3 = 0$

c) $(2x-1)^2 - (x+3)^2 = 0$

d) $x^2(x-3) + 12 - 4x = 0$.